

UNIT 9

ENGLISH IN THE WORLD

(TIẾNG ANH TRÊN THẾ GIỚI)

A. NGỮ PHÁP (GRAMMAR)

I. Ôn tập mạo từ

Xem lại Unit 5 để ôn tập cách dùng các mạo từ *a*, *an*, và *the*, chú ý các trường hợp không dùng mạo từ.

II. Thì quá khứ đơn với động từ *be* và động từ bất qui tắc

1. Thì quá khứ đơn với động từ *be* (Past simple tense with *be*)

a. Thể khẳng định

I/He/She/It + was
We/You/They + were

Ví dụ:

I was so sad yesterday.
(Hôm qua tôi đã rất buồn.)

We were in Ha Noi two months ago.
(Hai tháng trước chúng tôi đã ở Hà Nội.)

b. Thể phủ định

I/He/She/It + was not (wasn't)
We/You/They + were not (weren't)

Ví dụ:

She wasn't at school this morning.
(Cô ấy không ở trường sáng nay.)

They weren't so excited.
(Họ không hào hứng lắm.)

c. Thể nghi vấn

Was + I/he/she/it?
Were + we/you/they?

Cách trả lời:

Yes, I/he/she/it + was. / No, I/he/she/it + wasn't.
Yes, we/you/they + were. / No, we/you/they + weren't.

Ví dụ:

Was he in the nursing home?

(Có phải ông ấy đã ở trong nhà dưỡng lão?)

Yes, he was. / No, he wasn't.

(Vâng, phải. / Không, không phải.)

Were you very tired last night?

(Có phải tối qua bạn rất mệt mỏi?)

Yes, I was. / No, I wasn't.

(Vâng, phải. / Không, không phải.)

2. Thì quá khứ đơn với động từ bất qui tắc (*Past simple tense with irregular verbs*)

- Một số động từ khi sử dụng ở thì quá khứ đơn không được thêm **-ed** như những động từ thường mà chúng có dạng riêng. Những động từ này được gọi là động từ bất qui tắc (*irregular verbs*).

- Để biết dạng quá khứ đơn của động từ bất qui tắc, chúng ta cần phải tra trong bảng động từ bất qui tắc (thường nằm ở cột 2, còn gọi là **V2**) hoặc phải học thuộc chúng. Sau đây là một số động từ bất qui tắc thông dụng.

do	→	did	làm, thực hiện
become	→	became	trở thành, trở nên
begin	→	began	bắt đầu
buy	→	bought	mua
eat	→	ate	ăn
give	→	gave	cho
go	→	went	đi
have	→	had	có

know	→	knew	biết
see	→	saw	thấy, xem
sell	→	sold	bán
wear	→	wore	mặc, mang, đeo

Ví dụ:

The match began at 2 o'clock.

(Trận đấu đã bắt đầu lúc 2 giờ.)

They bought lots of souvenirs at our store.

(Họ đã mua rất nhiều đồ lưu niệm tại cửa hàng của chúng tôi.)

I ate a big pizza at the party yesterday.

(Tôi đã ăn một cái pizza lớn tại bữa tiệc hôm qua.)

LƯU Ý:

Công thức và cách dùng các động từ bất qui tắc ở thì quá khứ đơn giống như công thức và cách dùng với các động từ thường (xem lại Unit 4). Tuy nhiên, ở thể khẳng định chúng ta thay **V-ed** bằng **V2** (động từ nằm ở cột 2 trong bảng động từ bất qui tắc).